LÝ LỊCH KHOA HỌC



TS. Lê Đức Phương

Họ và tên	Lê Đức Phương
Đơn vị công tác hiện tại	Viện KHCN Sáng tạo Việt Nam
Chức vụ	Phó Viện trưởng
Năm sinh	1959
Số điện thoại di động	0918936899
Email	phuongled@gmail.com

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- 1976 - 1978: Kỹ sư, Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam.
- 1982 - 1985: Kỹ sư, Khai thác lộ thiên, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam.
- 1993 - 1996: Thạc sỹ, Khai thác mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam.
- 2000 - 2001: Thực tập sinh, Khai thác mỏ, Trường Đại học mỏ Xanh-Petecbua, Liên bang Nga.
- 2002 - 2004: Tiến sỹ, Khai thác mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam.
- 1993 - 1995: Trung cấp lý luận chính trị, Trường Đảng Lê Hồng Phong.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể)
10/1976 - 8/1978	Sinh viên Trường Đại học Mỏ - Địa chất
8/1978 - 4/1982	Bộ đội tại D2E12F431QK1
4/1982 - 3/1986	Sinh viên Trường Đại học Mỏ - Địa chất
3/1986 - 11/2000	Cán bộ nghiên cứu rồi Trưởng phòng Nghiên cứu công nghệ khai thác mỏ lộ thiên, Viện KHCN Mỏ
11/2000 - 11/2001	Thực tập sinh tại Trường Đại học mỏ Xanh-Petecbua, Liên bang Nga
11/2001 - 12/2004	Trưởng phòng Nghiên cứu CNKT mỏ lộ thiên, Viện KHCN Mỏ. Trong thời gian đó từ tháng 9/2002 – 4/2004 là NCS và bảo vệ Tiến sỹ năm 2004 tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất; thỉnh giảng chuyên đề "Những công nghệ khai thác lộ thiên mới trên thế giới và khả năng áp dụng cho các mỏ lộ thiên Việt Nam" tại Trường Quản trị Kinh doanh - Vinacomin
12/2004 - 02/2019	Phó phòng phụ trách phòng Kỹ thuật, Trưởng ban Chiến lược phát triển, Công ty CP Tư vấn đầu tư Mỏ và Công nghiệp – Vinacomin (VIMCC)
3/2019 - 02/2020	Chuyên gia VIMCC
01/2009 - Nay	Giám đốc Công ty CP Thiết kế công nghiệp mỏ
7/2018 - Nay	Phó Viện trưởng Viện KHCN Sáng tạo Việt Nam
10/2020 - Nay	Trợ lý Tổng Giám đốc, Công ty CP Xi măng Tân Phú Xuân
6/1998 - 12/2004	Ủy viên Ban biên tập Thông tin Khoa học công nghệ Mỏ - Viện Khoa học Công nghệ Mỏ
01/2005 - 02/2019	Ủy viên Thư ký Ban biên tập Thông tin Tư vấn và Thiết kế mỏ - VIMCC
01/2020 - 12/2023	Ủy viên Ban biên tập Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ
4/2023 - Nay	Ủy viên Ban Biên tập Tạp chí Công nghiệp mỏ - Hội Khoa học và Công nghệ mỏ Việt Nam

CÁC HƯỚNG NGHIÊN CỨU CHỦ YẾU

- Kỹ thuật và công nghệ khoan - nổ mìn trong khai thác mỏ lộ thiên.
- Kỹ thuật và công nghệ khai thác mỏ lộ thiên.
- Kỹ thuật và công nghệ vận tải mỏ lộ thiên.
- Kỹ thuật và công nghệ đổ thải mỏ lộ thiên.
- Kỹ thuật an toàn và môi trường mỏ lộ thiên.

ĐỀ TÀI / DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN

1. Luận chứng kinh tế kỹ thuật về sử dụng máy xúc thủy lực gàu ngược để đào sâu đáy mỏ lộ thiên khai thác dưới mức thoát nước tự chảy, Đề tài cấp Nhà nước, 1987, Trương Tử Văn, Lê Đức Phương.
2. Nghiên cứu công nghệ đào sâu đáy mỏ trong điều kiện địa chất công trình và thủy văn phức tạp cho mỏ than Núi Hồng, Đề tài cấp cơ sở, 1988, Trương Tử Văn, Lê Đức Phương.
3. Nghiên cứu công nghệ vét bùn và trình tự khai thác mỏ than Cọc Sáu, Đề tài cấp cơ sở, 1989, Trương Tử Văn, Lê Đức Phương.
4. Nghiên cứu chế độ công tác hợp lý cho mỏ than Cao Sơn giai đoạn 1990-2000 và những năm tiếp theo, Đề tài cấp cơ sở, 1990, Trương Tử Văn, Lê Đức Phương.
5. Nghiên cứu trình tự khai thác hợp lý giữa các khu vực Lộ Trí, Vỉa chính và 2K cho mỏ Đèo Nai, Đề tài cấp cơ sở, 1991, Nguyễn Đức Bình, Lê Đức Phương.
6. Nghiên cứu chế độ công tác mỏ hợp lý cho mỏ than Cao Sơn, Đề tài cấp cơ sở, 1993, Lê Đức Phương và nnk.
7. Nghiên cứu phương án khai thác than cánh Tây – Nam Cao Sơn hợp lý áp dụng thử nghiệm công nghệ khấu theo lớp đứng, Đề tài cấp cơ sở, 1994, Lê Đức Phương và nnk (*đề tài được áp dụng vào sản xuất có hiệu quả kinh tế cao và là cơ sở để đưa công nghệ khấu theo lớp đứng vào ngành Than Việt Nam nói riêng và ngành mỏ Việt Nam nói chung*).
8. Nghiên cứu công nghệ đào sâu V16 mỏ Hà Tu sử dụng máy xúc thủy lực gàu ngược, Đề tài cấp cơ sở, 1994, Lê Đức Phương và nnk (*đề tài được áp dụng vào*

sản xuất có hiệu quả kinh tế cao và là cơ sở để đưa công nghệ đào sâu đáy mỏ khai thác dưới mức thoát nước tự chảy bằng máy xúc thủy lực gàu ngược vào ngành Than Việt Nam nói riêng và ngành mỏ Việt Nam nói chung).

9. Nghiên cứu các giải pháp công nghệ và trình tự khai thác hợp lý giữa các khu vực có điều kiện khai thác và chất lượng than khác nhau cho mỏ than Cao Sơn, Đề tài cấp Bộ Công nghiệp, 1994, Lê Đức Phương và nnk.
10. Nghiên cứu phương án khai thác vỉa 7 và vỉa 8 Hà Tu áp dụng công nghệ khấu theo lớp đứng, Đề tài cấp cơ sở, 1995, Lê Đức Phương và nnk.
11. Nghiên cứu cơ sở khoa học công nghệ khai thác theo lớp đứng áp dụng cho các mỏ lộ thiên Việt Nam, Đề tài cấp cơ sở chuyển giao công nghệ cho đơn vị tư vấn thiết kế, 1995, Lê Đức Phương, Hồ Sỹ Giao, Nhữ Văn Bách.
12. Nghiên cứu đánh giá khả năng khai thác moong Bắc Cọc Sáu và lập phương án khai thác Bắc Cọc Sáu kết với vỉa 14-5 Đông Cao Sơn áp dụng công nghệ khấu theo lớp đứng, Đề tài cấp Tổng Công ty Than Việt Nam, 1996, Lê Đức Phương và nnk.
13. Nghiên cứu công nghệ đào sâu đáy mỏ Cao Sơn sử dụng máy xúc thủy lực gàu ngược, Đề tài cấp cơ sở, 1996, Lê Đức Phương và nnk.
14. Nghiên cứu công nghệ đào sâu đáy mỏ Đèo Nai sử dụng máy xúc thủy lực gàu ngược, Đề tài cấp cơ sở, 1996, Lê Đức Phương và nnk.
15. Lựa chọn đầu tư loại máy xúc thủy lực gàu ngược hợp lý cho mỏ than Cao Sơn, Báo cáo nghiên cứu khả thi, 1997, Lê Đức Phương và nnk.
16. Lựa chọn đầu tư loại máy xúc thủy lực gàu ngược hợp lý cho mỏ than Đèo Nai, Báo cáo nghiên cứu khả thi, 1997, Lê Đức Phương và nnk.
17. Nghiên cứu lựa chọn công nghệ và thiết bị khai thác chọn lọc hợp lý vỉa mỏng và vỉa có cấu trúc phức tạp cho mỏ than Cọc Sáu, Đề tài cấp TKV, 1997, Lê Đức Phương, Hồ Sỹ Giao và nnk (đề tài xếp loại khá).
18. Nghiên cứu lựa chọn dây chuyền đồng bộ thiết bị hợp lý cho mỏ sét Chí Linh, Đề tài cấp cơ sở, 1998, Lê Đức Phương và nnk.
19. Nghiên cứu xây dựng hệ thống thông tin quản lý kỹ thuật và kế hoạch hóa công tác khai thác mỏ than lộ thiên, Đề tài cấp Bộ Công nghiệp, 2000, Lê Đức Phương

và nnk (đề tài xếp loại khá).

20. Nghiên cứu lựa chọn các giải pháp công nghệ khai thác hợp lý trong điều kiện bờ mỏ bị biến dạng cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh, Đề tài cấp Bộ Công nghiệp, 2002, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại khá).
21. Nghiên cứu lựa chọn sơ đồ công nghệ khai thác chọn lọc hợp lý các vỉa mỏng, cấu trúc phức tạp cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh, Đề tài cấp Bộ Công nghiệp, 2003, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại xuất sắc).
22. Nghiên cứu khả năng áp dụng các thiết bị công nghệ làm tơi đất đá bằng phương pháp không cần khoan nổ mìn trong điều kiện các mỏ lộ thiên Việt Nam, Đề tài cấp Bộ Công nghiệp, 2004, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại khá).
23. Khai thác mở rộng và nâng công suất mỏ than Đèo Nai, Dự án đầu tư, 2005, Lê Đức Phương và nnk.
24. Nghiên cứu xây dựng các sơ đồ khai thác các lớp than có chiều dày nhỏ hơn 1 m được huy động vào khai thác lộ thiên của Tổng Công ty Than Việt Nam, Đề tài cấp TKV, 2005, Vương Thúc Quang, Lê Đức Phương.
25. Nghiên cứu đồng bộ hóa thiết bị khai thác để nâng cao năng lực sản xuất cho các mỏ than lộ thiên của Tổng Công ty Than Việt Nam, Đề tài cấp TKV, 2005, Vương Thúc Quang, Lê Đức Phương.
26. Khai thác mở rộng và nâng công suất khu mỏ - tuyển đồng Sin Quyền Lào Cai, Dự án đầu tư, 2006, Lê Đức Phương và nnk.
27. Nghiên cứu phương án đổ thải và xử lý bãi thải Khe Rè, Cẩm Phả, Quảng Ninh, Đề tài cấp cơ sở, 2006, Lê Đức Phương và nnk.
28. Nghiên cứu áp dụng dây chuyền công nghệ vận chuyển đất đá bằng hệ thống vận tải liên hợp ô tô – băng tải kết hợp với máy nghiền hợp lý trong điều kiện mỏ than Đèo Nai, Đề tài cấp cơ sở, 2006, Lê Đức Phương và nnk.
29. Khai thác và chế biến mỏ quặng đồng Lũng Pô, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Dự án đầu tư, 2006, Lê Đức Phương và nnk.
30. Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án khai thác và chế biến mỏ quặng đồng Lũng Pô, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Dự án đầu tư, 2006, Lê Đức Phương và nnk.

31. Nghiên cứu hoàn thiện trình tự, các thông số công nghệ và hệ thống khai thác hợp lý cho mỏ Đồng Sin Quyền có chất lượng thay đổi, Đề tài cấp TKV, 2007, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại khá).
32. Khai thác và tuyển thô quặng thiếc mỏ thiếc Nậm Kép, Tĩnh Túc, Cao Bằng, Dự án đầu tư, 2007, Lê Đức Phương và nnk.
33. Nghiên cứu khả năng và các giải pháp công nghệ đổ bãi thải tạm cho các mỏ than lộ thiên vùng Cẩm Phả, Quảng Ninh, Đề tài cấp Bộ Công Thương, 2007, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại khá).
34. Nghiên cứu áp dụng dây chuyền công nghệ vận chuyển đất đá bằng hệ thống vận tải liên hợp ô tô – băng tải kết hợp với máy nghiền hợp lý cho các mỏ than lộ thiên vùng Cẩm Phả Quảng Ninh, Đề tài cấp Bộ Công Thương, 2008, Lê Đức Phương và nnk *(đề tài xếp loại khá và là cơ sở để lập dự án đầu tư và thiết kế để đưa hệ thống băng tải đá vào mỏ than Cao Sơn năm 2015. Đến nay hệ thống này hoạt động có hiệu quả kinh tế rất cao, tổ chức sản xuất và môi trường rất tốt).*
35. Nghiên cứu các giải pháp công nghệ hợp lý khi khai thác các mỏ than lộ thiên vùng Cẩm Phả xuống sâu tới mức -350 m, Đề tài cấp TKV, 2008, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại khá).
36. Khai thác và chế biến quặng chì – kẽm làng Rẫy, xã Cẩm Nhân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Dự án đầu tư, 2008, Lê Đức Phương và nnk.
37. Khai thác mỏ đá vôi Thung Gò – Trung Sơn – Lương Sơn – Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2008, Lê Đức Phương và nnk.
38. Khai thác mỏ đá vôi Bất Nghì – Kiện Khê – Hà Nam, Dự án đầu tư, 2008, Lê Đức Phương và nnk.
39. Khai thác mỏ đá vôi Cao Dương – Chi nhánh công ty TNHH thương mại Phát Đạt, Dự án đầu tư, 2008, Lê Đức Phương và nnk.
40. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường khu đồi Thâm – Đông Xuân – Lương Sơn – Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2008, Lê Đức Phương và nnk.
41. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường xóm Rè, xã Cư Yên và xóm Suối Cốc, xã Hợp Hòa, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư,

2008, Lê Đức Phương và nnk.

42. Khai thác mỏ đá bazan khu suối Nẩy, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2008, Lê Đức Phương và nnk.
43. Khai thác mỏ đá bazan khu đồi Đun, xã Đông Xuân, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2008, Lê Đức Phương và nnk.
44. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại phía Nam xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2008, Lê Đức Phương và nnk.
45. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Vé - xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2008, Lê Đức Phương và nnk.
46. Khai thác mỏ đá vôi Thung Gò – Trung Sơn – Lương Sơn – Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2009, Lê Đức Phương và nnk.
47. Khai thác mỏ đá vôi Bất Nghì – Kiện Khê – Hà Nam, Thiết kế bản vẽ thi công, 2009, Lê Đức Phương và nnk.
48. Khai thác mỏ đá vôi Cao Dương – Chi nhánh công ty TNHH thương mại Phát Đạt, Thiết kế bản vẽ thi công, 2009, Lê Đức Phương và nnk.
49. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường khu đồi Thâm – Đông Xuân – Lương Sơn – Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.
50. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường xóm Rè, xã Cư Yên và xóm Suối Cốc, xã Hợp Hòa, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2009, Lê Đức Phương và nnk.
51. Khai thác mỏ đá bazan khu suối Nẩy, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2009, Lê Đức Phương và nnk.
52. Khai thác mỏ đá bazan khu đồi Đun, xã Đông Xuân, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2009, Lê Đức Phương và nnk.
53. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Chằm Cun, xã Yên Quang, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.
54. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại Núi Voi, xã Hoà Sơn,

huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

55. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn suối Nẩy, xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

56. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại phía Nam xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

57. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Vé - xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

58. Khai thác mỏ đá vôi tại Làng Hang, xã Cư Yên, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

59. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Lục Đồi, xã Kim Bình, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

60. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Vố, xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

61. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Trúc Sơn, xã Toàn Sơn, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

62. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu mỏ tiểu khu 10, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

63. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Tôm, xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

64. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Tôm (KV1), xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

65. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Thung Bầu, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

66. Khai thác mỏ sét sản xuất gạch xây dựng tại xã Lê Lợi, huyện Hoành Bồ, tỉnh

Quảng Ninh, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.

67. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Đồng Lạt, xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2009, Lê Đức Phương và nnk.
68. Chuyên đề "Tổng quan phương hướng phát triển ngành công nghiệp khai khoáng thế giới" thuộc đề tài cấp Nhà nước "Nghiên cứu xây dựng bộ chỉ tiêu phát triển bền vững cho ngành công nghiệp khai khoáng Việt Nam", 2010, Lê Đức Phương.
69. Khai thác khoáng sản chì – kẽm tại điểm mỏ bản Trò, xã Suối Tọ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
70. Khai thác khoáng sản sắt tại Suối Cù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
71. Khai thác mỏ đá vôi tại Làng Hang, xã Cư Yên, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
72. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Lục Đồi, xã Kim Bình, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
73. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Vố, xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
74. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Trúc Sơn, xã Toàn Sơn, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
75. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu mỏ tiểu khu 10, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
76. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Tôm, xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
77. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Tôm (KV1), xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê

Đức Phương và nnk.

78. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Thung Bầu, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
79. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Chằm Cun, xã Yên Quang, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
80. Khai thác khoáng sản chì – kẽm tại điểm mỏ bản Trò, xã Suối Tọ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
81. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại Núi Voi, xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
82. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Đồng Lạt, xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
83. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn suối Nẩy, xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
84. Khai thác đá gabro làm vật liệu xây dựng thông thường tại km 24, xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
85. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sui, xã Bình Thanh, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
86. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Voi, xã Khoan Dụ, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
87. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Bắc núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
88. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.
89. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Khụ Nang, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

90. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Khiêm, xóm Trại ổi, xã Truy Kim, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

91. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Lai Trì (KV2), xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

92. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Mai Hoàng Sơn, xã Mai Hịch, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

93. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Nam Làng Ngành, xã Tiến Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

94. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Nam núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

95. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Thung, xóm Đầm, xã Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

96. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Riêng, xã Tu Lý, huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

97. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

98. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sáo, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

99. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Rụt (KV1), xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

100. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Khụ, xã Văn Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

101. Khai thác mỏ đá vôi Phương Nam, xã Phương Nam, thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

102. Khai thác cát xây dựng lòng sông Đà thuộc địa phận xã Hợp Thành, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

103. Khai thác mỏ sét sản xuất gạch xây dựng tại xã Lê Lợi, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

104. Khai thác khoáng sản sắt tại Suối Cù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

105. Phương án thử nghiệm công nghệ thi công trên nền cát và sét mỏ quặng sắt Thạch Khê, Hà Tĩnh, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

106. Khai thác vàng gốc tại khu vực Tà Sỏi, Châu Hạnh, Quỳ Châu, Nghệ An, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

107. Khai thác đá gabro làm vật liệu xây dựng thông thường tại km 24, xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

108. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sui, xã Bình Thanh, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

109. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Voi, xã Khoan Dụ, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

110. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Bắc núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

111. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

112. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Khụ Nang, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

113. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Khiêm, xóm Trại ổi, xã Truy Kim, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

114. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Lai Trì (KV2), xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

115. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Mai Hoàng Sơn, xã Mai Hịch, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

116. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Nam Làng Ngành, xã Tiến Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

117. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Nam núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

118. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sáo, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

119. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Thung, xóm Đầm, xã Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

120. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Khụ, xã Văn Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

121. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Riêng, xã Tu Lý, huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

122. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Rụt, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

123. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Rụt (KV1), xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

124. Khai thác mỏ đá vôi Phương Nam, xã Phương Nam, thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Thiết kế bản vẽ thi công, 2010, Lê Đức Phương và nnk.

125. Khai thác cát xây dựng lòng sông Đà thuộc địa phận xã Hợp Thành, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

126. Khai thác và chế biến đá ryolit làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Gia Khau, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

127. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Mâm Xôi – núi Kẽm, xã Dân Hòa, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

128. Khai thác và chế biến đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu suối Nẩy (KV7), xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

129. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Lài Đỏ, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

130. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Rụt – xóm Nước Vải, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

131. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Yên Bình, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

132. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Bụng Cóc, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

133. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Thung Ngái, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương

và nnk.

134. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Tràng Sơn, xã Khoan Dụ (KV1), huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

135. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Hưng, xã Quyết Chiến, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

136. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Rạng (KV1), xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

137. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Om Trại (KV1) xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

138. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại tại núi Đạng Bương (KV2) xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

139. Khai thác mỏ đá vôi Phương Nam, phường Phương Nam, TP Uông Bí, Quảng Ninh, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

140. Khai thác mỏ đá Ruby - Saphia Đồi Tỷ - Khe Mét, xã Châu Bình, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, Dự án đầu tư, 2011, Lê Đức Phương và nnk.

141. Khai thác và chế biến đá ryolit làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Gia Khau, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

142. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Mâm Xôi – núi Kẽm, xã Dân Hòa, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

143. Khai thác và chế biến đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu suối Nẩy (KV7), xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

144. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Lài Đỏ, xã Cao

Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

145. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Rụt – xóm Nước Vải, xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

146. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Yên Bình, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

147. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Bụng Cóc, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

148. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Thung Ngái, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

149. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Tràng Sơn, xã Khoan Dụ (KV1), huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

150. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Hưng, xã Quyết Chiến, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

151. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Rạng (KV1), xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

152. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Om Trại (KV1) xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

153. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại tại núi Đạng Bương (KV2) xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

154. Khai thác mỏ đá vôi Phương Nam, phường Phương Nam, TP Uông Bí, tỉnh

Quảng Ninh, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

155. Khai thác mỏ đá Ruby - Saphia Đồi Tỷ - Khe Mét, xã Châu Bình, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, Thiết kế bản vẽ thi công, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

156. Khai thác và chế biến đá ryolit vật liệu xây dựng tại khu vực núi Bãi Giang, xã Nghi Công Nam, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Dự án đầu tư, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

157. Nâng công suất khai thác mỏ đá vôi Cao Dương làm vật liệu xây dựng thông thường, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2012, Lê Đức Phương và nnk.

158. Khai thác và chế biến quặng sắt mỏ Thạch Khê, Hà Tĩnh, Dự án đầu tư (điều chỉnh), 2013, Lê Đức Phương và nnk.

159. Khai thác và chế biến đá ryolit vật liệu xây dựng tại khu vực núi Bãi Giang, xã Nghi Công Nam, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Thiết kế bản vẽ thi công, 2013, Lê Đức Phương và nnk.

160. Khai thác mỏ đá núi Na, Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh, Dự án đầu tư, 2013, Lê Đức Phương và nnk.

161. Nâng công suất khai thác mỏ đá vôi Cao Dương làm vật liệu xây dựng thông thường, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2013, Lê Đức Phương và nnk.

162. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đồi Rạng, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2013, Lê Đức Phương và nnk.

163. Khai thác mỏ Thạch Cao bản Tưng, Xebangfai, Khammouane, CHDCND Lào, Thiết kế bản vẽ thi công, 2014, Lê Đức Phương và nnk.

164. Khai thác mỏ đá núi Na, Đông Mai, Quảng Yên, Quảng Ninh, Thiết kế bản vẽ thi công, 2014, Lê Đức Phương và nnk.

165. Khai thác mỏ đá sét núi Na 2, xã Sông Khoai và phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, Dự án đầu tư, 2014, Lê Đức Phương và nnk.

166. Khai thác cát xây dựng lòng sông Đà tại xóm Thông, xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2014, Lê Đức Phương và nnk.

167. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đồi Rạng, xã Vĩnh

Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2014, Lê Đức Phương và nnk.

168. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Yên Bình, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình, Dự án đầu tư, 2014, Lê Đức Phương và nnk.

169. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường (xuống sâu -20 m) tại phía Nam núi Bụt Mọc, xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng, Dự án đầu tư, 2014, Lê Đức Phương và nnk.

170. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường xóm Rè, xã Cư Yên và xóm Suối Cốc, xã Hợp Hòa, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư (điều chỉnh), 2014, Lê Đức Phương và nnk.

171. Khai thác cát xây dựng lòng sông Đà tại xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư (điều chỉnh), 2014, Lê Đức Phương và nnk.

172. Khai thác vàng gốc tại khu vực Tà Sỏi, Châu Hạnh, Quỳ Châu, Nghệ An, Thiết kế bản vẽ thi công, 2015, Lê Đức Phương và nnk.

173. Khai thác mỏ than tại khu vực Uông Thượng, Vàng Danh, Uông Bí, Quảng Ninh, Thiết kế bản vẽ thi công, 2015, Lê Đức Phương và nnk.

174. Khai thác và chế biến quặng sắt mỏ Thạch Khê, Hà Tĩnh, Thiết kế kỹ thuật và dự toán xây dựng công trình, 2015, Lê Đức Phương và nnk.

175. Khai thác mỏ quặng đồng xóm Khánh, xã Yên Thượng, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2015, Lê Đức Phương và nnk.

176. Kế hoạch đổ thải bãi thải Bàng Nâu, Cao Sơn giai đoạn 2015-2020, Thiết kế bản vẽ thi công, 2015, Lê Đức Phương và nnk.

177. Khai thác cát xây dựng lòng sông Đà tại xóm Thông, xã Hợp Thịnh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2015, Lê Đức Phương và nnk.

178. Khai thác cát xây dựng lòng sông Đà thuộc địa phận xã Hợp Thành, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2015, Lê Đức Phương và nnk.

179. Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường xóm Rè, xã Cư Yên và xóm Suối Cốc, xã Hợp Hòa, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản

vẽ thi công (điều chỉnh), 2015, Lê Đức Phương và nnk.

180. Khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xóm Yên Bình, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình, Thiết kế bản vẽ thi công, 2015, Lê Đức Phương và nnk.

181. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường (xuống sâu -20 m) tại phía Nam núi Bụt Mọc, xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng, Thiết kế bản vẽ thi công, 2015, Lê Đức Phương và nnk.

182. Khai thác đá vôi tại Làng Hang, xã Cư Yên, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư (điều chỉnh), 2015, Lê Đức Phương và nnk.

183. Khai thác đá vôi tại Làng Hang, xã Cư Yên, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2015, Lê Đức Phương và nnk.

184. Khai thác cát xây dựng lòng sông Đà tại Tân Thành, xã Hợp Thịnh và xã Dân Hạ, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dự án đầu tư, 2016, Lê Đức Phương và nnk.

185. Khai thác và chế biến quặng đồng mỏ Bản Me, huyện Mường Hùn, tỉnh Oudomxay, CHDCND Lào, Dự án đầu tư, 2016, Lê Đức Phương và nnk.

186. Khai thác quặng bauxit nhôm mỏ Nhân Cơ Đắk Nông, Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình, 2016, Lê Đức Phương và nnk.

187. Khai thác và chế biến quặng Cromit Cổ Định Thanh Hóa, Dự án đầu tư, 2016, Lê Đức Phương và nnk.

188. Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp tính toán thoát nước cưỡng bức lý cho các mỏ than lộ thiên Đèo Nai, Cọc Sáu và Cao Sơn, Đề tài cấp Bộ Công Thương, 2016, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại xuất sắc).

189. Nghiên cứu đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của quy chuẩn quốc gia về an toàn trong khai thác mỏ lộ thiên (QCVN 04 : 2009/BCT), Đề tài cấp TKV, 2016, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại xuất sắc).

190. Nghiên cứu lựa chọn giải pháp đổ thải đất đá bằng băng tải theo hình thức bãi thải cao trong điều kiện bãi thải Bàng Nâu, Đề tài cấp TKV, Mã số: KC.06.Đ26-16/16-20, 2016, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại khá).

191. Nghiên cứu trình tự khai thác hợp lý 3 mỏ Cọc Sáu - Đèo Nai - Cao Sơn, Đề tài cấp TKV, 2016, Lê Đức Phương và nnk *(đề tài được TKV đánh giá cao, sau*

2 năm áp dụng đã đem lại hiệu quả kinh tế cao và ngày 11/6/2018 được Tổng Giám đốc TKV quyết định thưởng cho các tập thể và cá nhân có liên quan 470 triệu đồng, trong đó chủ nhiệm 10 triệu đồng).

192. Nghiên cứu đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5326 : 2008 về kỹ thuật khai thác mỏ lộ thiên, Đề tài cấp TKV, Mã số: KC.06Đ17-17/16-20, 2017, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại khá).

193. Khai thác mỏ quặng apatit Phú Nhuận Lào Cai, Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình, 2017, Lê Đức Phương và nnk.

194. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Bắc núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2017, Lê Đức Phương và nnk.

195. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Lai Trì, xã Cao Thắng và thôn Hợp Thung, xã Long Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2017, Lê Đức Phương và nnk.

196. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2017, Lê Đức Phương và nnk.

197. Nghiên cứu xây dựng hoàn thiện hệ thống các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ trong khai thác than, Đề tài cấp TKV, 2018, Lê Đức Phương và nnk *(đề tài được TKV đánh giá cao và ban hành làm tài liệu hướng dẫn tính toán các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ khi lập kế hoạch và nghiệm thu kết quả thực hiện hằng năm trong khai thác than cho các đơn vị của Tập đoàn TKV).*

198. Hướng dẫn áp dụng công tác đảm bảo ổn định bờ mỏ các mỏ khai thác lộ thiên và bãi thải Việt Nam, Đề tài cấp TKV, 2018, Kiều Kim Trúc, Lê Đức Phương.

199. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường (xuống sâu -20 m) tại phía Nam núi Bụt Mọc, xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2018, Lê Đức Phương và nnk.

200. Khai thác mỏ đá sét núi Na 2, xã Sông Khoai và phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, Thiết kế bản vẽ thi công, 2018, Lê Đức Phương và nnk.

201. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sếu, xã Cao

Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (điều chỉnh), 2018, Lê Đức Phương và nnk.

202. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Lai Trì (KV2), xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (điều chỉnh), 2018, Lê Đức Phương và nnk.

203. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Nam núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (điều chỉnh), 2018, Lê Đức Phương và nnk.

204. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Bắc núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (điều chỉnh), 2018, Lê Đức Phương và nnk.

205. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Bắc núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2018, Lê Đức Phương và nnk.

206. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sếu, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2019, Lê Đức Phương và nnk.

207. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Lai Trì (KV2), xã Cao Thắng, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2019, Lê Đức Phương và nnk.

208. Khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Nam núi Rạng, xã Thành Lập, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Thiết kế bản vẽ thi công (điều chỉnh), 2019, Lê Đức Phương và nnk.

209. Nghiên cứu, theo dõi, đánh giá và hoàn thiện công nghệ vận tải liên hợp ô tô - băng tải và đổ thải đất đá theo hình thức bãi thải cao tại Bàng Nâu của mỏ than Cao Sơn, Đề tài cấp TKV, Mã số: KC.01.Đ01BS-18/16-20, 2019, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại khá).

210. Nghiên cứu trình tự khai thác, đổ thải và thoát nước hợp lý 3 mỏ Khe Chàm II (LT) – Đông Đá Mài – Cao Sơn, Đề tài cấp TKV, 2019, Lê Đức Phương và nnk (đề tài xếp loại khá).

211. Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp xác định biên giới kết thúc khai thác và chế độ công tác mỏ lộ thiên trong điều kiện hiện nay của TKV, Đề tài cấp TKV, Mã số: KC.06.Đ35-19/16-20, 2020, Lê Đức Phương và nnk *(đề tài xếp loại khá và đã làm thay đổi phương pháp xác định biên giới mỏ truyền thống của các đơn vị tư vấn khi lập các dự án đầu tư và thiết kế khai thác mỏ lộ thiên).*

212. Nghiên cứu nâng cao chất lượng khoan - nổ mìn đảm bảo giảm thiểu chí phí bóc đất đá cho các mỏ than lộ thiên của TKV, Đề tài cấp TKV, Mã số: KC.06.Đ02BS-18/16-20, 2022, Lê Đức Phương, Lê Việt Phương *(đề tài xếp loại khá và đã được TKV làm cơ sở để xây dựng định mức công tác khoan - nổ, xúc bốc và vận tải cho các mỏ than lộ thiên của TKV).*

213. Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp xác định biên giới kết thúc khai thác và chế độ công tác mỏ cho các mỏ quặng đơn và đa khoáng lộ thiên trong điều kiện hiện nay của TKV, Đề tài cấp TKV, Mã số: KC.01.Đ02-21/21-25, 2023, Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên *(đề tài xếp loại khá, đã làm thay đổi phương pháp xác định biên giới mỏ và hệ số bóc giới hạn truyền thống của các đơn vị tư vấn khi lập các dự án đầu tư và thiết kế khai thác mỏ lộ thiên).*

214. Đề án đóng cửa mỏ silic phía Tây núi Rang, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, 2023, Lê Đức Phương và nnk.

215. Khai thác và chế biến quặng Thạch Cao mỏ Bản Bung Houana, huyện Xe Bangfai, tỉnh Khăm Muộn, CHDCND Lào, Phương án khai thác, 2024, Lê Đức Phương và nnk.

216. Dự thảo, tổng hợp và biên tập nội dung các phụ lục về khai thác mỏ lộ thiên để Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 26/2016/TT-BCT, ngày 30/11/2016 Quy định nội dung lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình mỏ khoáng sản.

217. Lập phương án khai thác dưới mức thoát nước tự chảy mỏ đá vôi làm VLXD thông thường (xuống sâu -20 m) tại phía Nam núi Bụt Mọc, xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, 2024, Lê Đức Phương và nnk.

218. Lập phương án xử lý trượt lở bờ mỏ đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác mỏ đá vôi phía Nam núi Bụt Mọc, xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, thành phố

Hải Phòng, 2024, Lê Đức Phương và nnk.

219. Dự thảo, tổng hợp và biên tập nội dung các phụ lục về khai thác mỏ lộ thiên để Bộ Công Thương ban hành Thông tư 31/2025/TT-BCT, ngày 16/5/2025 Quy định nội dung lập thiết kế cơ sở của dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ.

220. Lập đề án đóng cửa mỏ cho dự án Khai thác đá vôi làm VLXD thông thường (xuống sâu -20 m) tại phía Nam núi Bụt Mọc, phường Lưu kiếm, thành phố Hải Phòng, 2026, Lê Đức Phương và nnk.

BÀI BÁO KHOA HỌC

1. Lê Đức Phương (1989), "Công nghệ đào sâu đáy mỏ than lộ thiên của Việt Nam khai thác dưới mức thoát nước tự chảy sử dụng máy xúc thủy lực gàu ngược", *Tuyển tập Hội nghị khoa học công nhệ đào sâu đáy mỏ các mỏ than lộ thiên Việt Nam khai thác dưới mức thoát nước tự chảy 1975-1989*, tr. 41-52 / Trương Tử Văn, Lê Đức Phương và nnk.
2. Lê Đức Phương (1995), "Lựa chọn loại máy xúc thủy lực gàu ngược khi đào sâu đáy mỏ than Hà Tu", *Tạp chí Than Việt Nam*, (số 7), tr. 8-10.
3. Lê Đức Phương (1998), "Máy xúc thuỷ lực gàu thuận trong khai thác chọn lọc các vỉa than", *Tạp chí Công nghiệp mỏ,* (số 3), tr. 11, 13.
4. Lê Đức Phương, Hồ Sỹ Giao (1999), "Nghiên cứu lựa chọn công nghệ và thiết bị khai thác chọn lọc vỉa mỏng và vỉa có cấu trúc phức tạp mỏ than Cọc Sáu", *Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật mỏ toàn quốc lần thứ XII, tr. 223-226.*
5. Lê Đức Phương (1999), "Sử dụng máy xúc thủy lực gàu ngược để khai thác chọn lọc các mỏ than lộ thiên", *Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật mỏ toàn quốc lần thứ XII*, tr. 260-262 / Trần Mạnh Xuân, Lê Đức Phương.
6. Lê Đức Phương (2000), "Máy xúc thủy lực gàu ngược đã giữ vai trò chủ đạo trong công tác đào sâu và khai thác chọn lọc ở các mỏ than lộ thiên trong một vài năm gần đây", *Thông tin khoa học công nghệ mỏ,* (số 7), tr. 14-15.
7. Lê Đức Phương (2001), "Các yếu tố địa chất và kỹ thuật có ảnh hưởng tới hiệu quả làm việc của máy xúc thủy lực gàu ngược", *Tạp chí Công nghiệp mỏ*, (số 2), tr. 3-5.

8. Lê Đức Phương (2002), "Cơ sở phân loại gương xúc cho máy xúc thủy lực gàu ngược khi khai thác than", *Tạp chí Công nghiệp mỏ*, (số 3), tr. 7-9 / Hồ Sỹ Giao, Lê Đức Phương.
9. Lê Đức Phương (2002), "Cơ sở xác định chiều dày tối thiểu của các lớp than khai thác chọn lọc bằng máy xúc thủy lực gàu ngược", *Tạp chí Công nghiệp mỏ,* (số 5), tr. 15-17 / Hồ Sỹ Giao, Lê Đức Phương.
10. Lê Đức Phương (2002), "Mối liên hệ giữa các thông số công tác của máy xúc thủy lực gàu ngược với chiều cao xúc chọn lọc và góc cắm của vỉa", *Thông tin khoa học công nghệ mỏ*, (số 5), tr. 14-16 / Hồ Sỹ Giao, Lê Đức Phương.
11. Lê Đức Phương (2002), "Ảnh hưởng của chiều cao tầng và các yếu tố thế nằm của vỉa đến tỷ lệ tổn thất và làm bẩn than trong quá trình khai thác sử dụng máy xúc thủy lực gàu ngược", *Thông tin khoa học công nghệ mỏ,* (số 3), tr. 23-25 / Kholodniacov G.A., Lê Đức Phương.
12. Lê Đức Phương (2002), "Các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến tỷ lệ tổn thất và làm bẩn than trong quá trình khai thác", *Thông tin khoa học công nghệ mỏ,* (số 7), tr. 9-11.
13. Lê Đức Phương (2002), "Máy xúc thuỷ lực và các ưu việt của chúng trong khai thác mỏ lộ thiên", *Thông tin khoa học công nghệ mỏ,* (số 9), tr. 12-14.
14. Lê Đức Phương (2002), "Các nguyên nhân cơ bản gây tổn thất và làm bẩn tài nguyên khoáng sản có ích khi khai thác lộ thiên, hậu quả và các biện pháp khắc phục", *Tuyển tập báo cáo Hội thảo khoa học "Một số vấn đề về quản lý công nghiệp mỏ ở nước ta"*, tr. 138-140.
15. Lê Đức Phương và nnk (2002), "Nghiên cứu trình tự khai thác và đổ thải hợp lý cho các mỏ than lộ thiên", *Tuyển tập Kết quả nghiên cứu và triển khai Khoa học Công nghệ mỏ, Viện KHCN Mỏ*, tr. 91-99.
16. Lê Đức Phương và nnk (2002), "Phương hướng phát triển công nghệ thiết bị trên các mỏ than lộ thiên", *Tuyển tập Kết quả nghiên cứu và triển khai Khoa học Công nghệ mỏ, Viện KHCN Mỏ*, tr. 100-104.
17. Lê Đức Phương và nnk (2002), "Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ đào sâu đáy mỏ trong điều kiện khí hậu mưa mùa nhiệt đới", *Tuyển tập Kết quả nghiên cứu*

và triển khai Khoa học Công nghệ mỏ, Viện KHCN Mỏ, tr. 112-121.

18. Lê Đức Phương và nnk (2002), "Nghiên cứu công nghệ khai thác với góc nghiêng bờ công tác lớn", *Tuyển tập Kết quả nghiên cứu và triển khai Khoa học Công nghệ mỏ, Viện KHCN Mỏ*, tr. 130-137.
19. Lê Đức Phương (2002), "Nghiên cứu công nghệ khai thác chọn lọc vỉa mỏng và vỉa cấu trúc phức tạp cho các mỏ lộ thiên", *Tuyển tập Kết quả nghiên cứu và triển khai Khoa học Công nghệ mỏ, Viện KHCN Mỏ*, tr. 138-147.
20. Lê Đức Phương (2003), "Xác định chiều dày tối thiểu các lớp than khai thác chọn lọc dốc nghiêng bằng máy xúc thủy lực gàu ngược theo điều kiện kinh tế", *Tạp chí Công nghiệp mỏ,* (số 1), tr. 10-12.
21. Lê Đức Phương (2003), "Thay đổi hướng khấu than khu Đông Thắng Lợi mỏ Cọc Sáu - một phương án mang tính khả thi cao", *Thông tin khoa học công nghệ mỏ,* (số 4), tr. 14-16.
22. Lê Đức Phương (2003), "Phương hướng đầu tư đồng bộ thiết bị khai thác các mỏ than lộ thiên Việt Nam trong thời gian tới", *Tuyển tập báo cáo Hội thảo "Định hướng đầu tư thiết bị khai thác mỏ lộ thiên" của TVN,* tr. 32-41.
23. Lê Đức Phương (2003), "Cơ sở xác định tổng chiều dày các lớp đất đá kẹp cho phép xúc lẫn cùng với vỉa than trong quá trình khai thác", *Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật mỏ toàn quốc lần thứ XVI*, tr. 39-42 / Trần Mạnh Xuân, Lê Đức Phương.
24. Lê Đức Phương, Hồ Sỹ Giao, Nguyễn Phụ Vụ (2003), "Xác định chiều dày tối thiểu các vỉa than mỏng có thể khai thác chọn lọc bằng máy xúc thuỷ lực theo điều kiện kỹ thuật", *Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật mỏ toàn quốc lần thứ XVI*, tr. 32-35.
25. Lê Đức Phương (2004), "Các giải pháp công nghệ khi công tác trên bờ mỏ bị biến dạng cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh", *Tạp chí Công nghiệp mỏ,* (số 5), tr. 15-18.
26. Lê Đức Phương (2004), "Các phương hướng cơ bản sử dụng hợp lý lòng đất khi khai thác mỏ lộ thiên", *Tạp chí Công nghiệp mỏ,* (số 8), tr. 16-19.
27. Lê Đức Phương (2005), "Lựa chọn loại máy khoan có đường kính phù hợp với

dung tích gàu của máy xúc thủy lực đối với từng loại đất đá", *Tạp chí Công nghiệp mỏ,* (số 6), tr. 14-16.

28. Lê Đức Phương (2005), "Xác định mức độ xúc chọn lọc hay xúc xô đối với các vỉa than dày có c ấu tạo phức tạp để có chủng loại than phù hợp với nhu cầu thị trường", *Tạp chí TKV,* (số 3), tr. 9-11.
29. Lê Đức Phương (2005), "Một vài đánh giá về hoạt động của các máy xúc thủy lực xúc bốc đất đá tầng ở các mỏ than lộ thiên Việt Nam", *Tạp chí TKV,* (số 5), tr. 8-10.
30. Lê Đức Phương (2006), Định hướng các giải pháp công nghệ cơ bản phát triển mỏ than Đèo Nai trong thời gian tới, *Tạp chí TKV,* (số 4), tr. 9-11.
31. Lê Đức Phương (2006), "Phương hướng khai thác than giai đoạn 2005-2010 và tầm nhìn đến năm 2020", *Tạp chí TKV,* (số 5), tr. 10-12.
32. Lê Đức Phương (2006), "Nghiên cứu lựa chọn loại ô tô có tải trọng và dung tích thùng phù hợp với dung tích gàu của máy xúc để vận chuyển đất đá và than cho các mỏ than khai thác lộ thiên vùng Quảng Ninh", *Tạp chí Khoa học kỹ thuật Mỏ - Địa chất* (số 13), tr. 61-64.
33. Lê Đức Phương (2006), "Nghiên cứu xác định chiều cao tầng và chiều rộng dải khấu hợp lý đối với máy xúc thủy lực gàu ngược khi công tác với gương xúc phía dưới máy đứng", *Tạp chí Khoa học kỹ thuật Mỏ - Địa chất* (số 14), tr. 61-65.
34. Lê Đức Phương (2007), "Một vài giải pháp cơ bản nhằm nâng cao sản lượng và tăng cường khai thác lộ thiên mỏ đồng Sin Quyền, Lào Cai", *Tạp chí TKV,* (số 6), tr. 10-12.
35. Lê Đức Phương (2007), "Nghiên cứu lựa chọn chiều cao tầng hợp lý cho máy xúc thủy lực gàu ngược khi công tác với gương phía trên mức máy đứng", *Tạp chí Công nghiệp mỏ,* (số 4), tr. 12-14.
36. Lê Đức Phương (2007), "Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê – đột phá quan trọng để đưa mỏ sắt Thạch Khê và khai thác", *Tạp chí Công nghiệp mỏ,* (số 5), tr. 14-18.
37. Lê Đức Phương, Hồ Đức Bình (2008), "Lựa chọn phương án thử nghiệm công nghệ thi công trên nền cát và sét mỏ quặng sắt Thạch Khê" *Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật mỏ toàn quốc lần thứ XIX*, tr. 178-183.

38. Lê Đức Phương, Lê Văn Thới, Vũ Quang Dũng (2015), "Những nội dung cơ bản của quy hoạch phát triển than bùn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030", *Tuyển tập báo cáo Hội thảo khoa học nâng cao hiệu quả khai thác than – dầu khí đáp ứng nhu cầu năng lượng quốc gia*, tr. 126-130.
39. Lê Đức Phương (2017), "Nghiên cứu lựa chọn giải pháp đổ thải đất đá bằng băng tải theo hình thức bãi thải cao trong điều kiện bãi thải Bàng Nâu" *Tuyển tập báo cáo Hội thảo khoa học Đáp ứng nhu cầu than của nền kinh tế - hiện trạng và giải pháp*, Tr.113-118.
40. Lê Đức Phương, Lê Đức Đạt, Hồ Đức Bình, Phan Ngũ Hoành (2018), "Đánh giá kết quả thực hiện phương án trình tự khai thác hợp lý 3 mỏ Cọc Sáu – Đèo Nai – Cao Sơn trong 2 năm 2016-2017", *Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật mỏ toàn quốc lần thứ XXVI*, tr. 193-198.
41. Lê Đức Phương, Trần Thanh Hằng (2018), "Cơ sở khoa học tính toán các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ khai thác mỏ than lộ thiên", *Thông tin khoa học công nghệ mỏ,* (số 4), tr. 21-23.
42. Lê Đức Phương và nnk (2019), "Vận tải liên hợp ô tô – băng tải ở mỏ Cao Sơn – giải pháp hữu hiệu về kinh tế, môi trường và an toàn", *Tuyển tập báo cáo Hội thảo khoa học Bảo vệ môi trường trong khai thác, chế biến, sử dụng than, khoáng sản và dầu khí*, tr. 224-228.
43. Lê Đức Phương (2020), "Phương pháp xác định biên giới kết thúc khai trường hợp lý cho các mỏ than lộ thiên của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam", *Tạp chí Công Thương (chuyên đề Khoa học và Công nghệ), Bộ Công Thương* (số 43), tr. 15-18.
44. Lê Đức Phương (2021), "Nghiên cứu cở sở sử dụng bãi thải tạm trong quá trình khai thác mỏ lộ thiên", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ mỏ, (số 3/2021)*, tr. 2-5.
45. Lê Đức Phương (2021), "Hoàn thiện phương pháp xây dựng biểu đồ chế độ công tác cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh", *Tạp chí Công nghiệp mỏ*, (số 3/2021), tr. 13-17.
46. Lê Đức Phương (2021), "Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp tính toán thoát nước cưỡng bức hợp lý cho các mỏ khai thác than lộ thiên Đèo Nai, Cọc Sáu và

Cao Sơn", *Kỷ yếu Bộ Công Thương,* tr. 56-58.

47. Lê Đức Phương (2021), "Nghiên cứu đề xuất điều chỉnh và bổ sung một số nội dung Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5326:2008 về Kỹ thuật khai thác mỏ lộ thiên", *Kỷ yếu Bộ Công Thương,* tr. 59-61.
48. Lê Đức Phương (2021), "Nghiên cứu đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác mỏ lộ thiên", *Kỷ yếu Bộ Công Thương,* tr. 62-64.
49. Lê Đức Phương (2021), "Nghiên cứu lựa chọn giải pháp đổ thải đất đá bằng băng tải theo hình thức bãi thải cao trong điều kiện bãi thải Bàng Nâu, Cao Sơn" *Kỷ yếu Bộ Công Thương,* tr. 65-67.
50. Lê Đức Phương (2021), "Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp xác định biên giới kết thúc khai trường và chế độ công tác mỏ lộ thiên trong điều kiện hiện nay của TKV'', *Kỷ yếu Bộ Công Thương,* tr. 68-670.
51. Lê Đức Phương (2021), "Khả năng sử dụng bãi thải trong và bãi thải tạm trong quá trình khai thác các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 4/2021)*, tr. 2-5.
52. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên, Phạm Xuân Tráng (2021), "Hoàn thiện các thông số của hệ thống khai thác hợp lý cho mỏ đồng Sin Quyền", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 5/2021)*, tr. 2-7.
53. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên (2022) "Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng về các thông số của hệ thống khai thác các mỏ đồng và sắt lộ thiên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 01/2022)*, tr. 9-15.
54. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên (2022) "Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng về các thông số của hệ thống khai thác các mỏ đồng và sắt lộ thiên thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 01/2022)*, tr. 9-15.
55. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên, Đặng Ngọc Thanh (2022), "Hoàn thiện các thông số của hệ thống khai thác hợp lý cho mỏ đồng Tả Phời", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 02/2022)*, tr. 2-7.

56. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên, (2022), "Một vài nét về các nguyên tắc xác định biên giới kết thúc khai thác mỏ quặng đa khoáng trên thế giới", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 02/2022)*, tr. 8-15.
57. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên, Phạm Xuân Tráng, Đặng Ngọc Thanh, Trần Thanh Hằng (2022), "Nghiên cứu lựa chọn biên giới khai thác lộ thiên hợp lý cho mỏ đồng Tả Phời", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 03/2022)*, tr. 14-19.
58. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên, Đặng Ngọc Thanh (2022), "Các giải pháp đảm bảo thực hiện đúng các thông số cẩu hệ thống khai thác cho các mỏ quặng lộ thiên của TKV", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 03/2022)*, tr. 20-23.
59. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên (2022), "Phương pháp xây dựng biểu đồ chế độ công tác cho các mỏ quặng khai thác lộ thiên", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 4/2022)*, tr. 6-11.
60. Lê Đức Phương (2023), "Nghiên cứu các sơ đồ công nghệ khai thác chọn lọc hợp lý những vỉa mỏng dốc nghiêng bằng máy xúc thủy lực gàu ngược cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 5/2023)*, tr. 2-7.
61. Lê Đức Phương (2023), "Nghiên cứu các yếu tố có ảnh hưởng tới mức độ đập vỡ đất đá các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 6/2023)*, tr. 2-7, Lê Việt Phương, Phí Trung Kiên, Lê Đức Phương.
62. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên, Phạm Xuân Tráng, Đặng Ngọc Thanh (2023), "Nghiên cứu lựa chọn biên giới khai thác lộ thiên hợp lý cho mỏ đồng Tả Phời dưới góc độ kinh tế tuần hoàn", *Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật mỏ toàn quốc lần thứ XXVIII*, tr. 268-275.
63. Lê Đức Phương (2024), "Nghiên cứu sự ảnh hưởng của mức độ đập vỡ đất đá nổ mìn đến các khâu công nghệ xúc bốc và vận tải bằng ô tô đơn thuần cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 01/2024)*, tr. 3-8, Lê Việt Phương, Phí Trung Kiên, Lê Đức Phương.
64. Lê Đức Phương (2024), "Đánh giá hiện trạng công tác khoan nổ mìn trên các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh của TKV trong những năm vừa qua", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 02/2024)*, tr. 2-7.

65. Lê Đức Phương, Lê Việt Phương, Phí Trung Kiên, Phạm Xuân Tráng, (2024), "Nghiên cứu lựa chọn các thông số khoan nổ mìn hợp lý cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh của TKV", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 03/2024)*, tr. 6-11.
66. Lê Đức Phương, Lê Việt Phương, Phí Trung Kiên, Phạm Xuân Tráng, (2024), "Nghiên cứu lựa chọn phương pháp khoan nổ mìn hợp lý cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh của TKV", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 04/2024)*, tr. 2-7.
67. Lê Đức Phương, (2024), "Một vài đánh giá hiện trạng và phương hướng hoàn thiện công tác khoan nổ mìn cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh của TKV, *Tạp chí Công nghiệp mỏ, (số 04/2024),* tr. 4-9.
68. Lê Đức Phương, Lê Việt Phương, Phí Trung Kiên, Phạm Xuân Tráng, (2024), "Đánh giá kết quả nổ mìn thử nghiệm và hoàn thiện các thông số khoan - nổ mìn tại mỏ than Cao Sơn", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 05/2024)*, tr. 6-11.
69. Lê Đức Phương, (2025), "Nghiên cứu các sơ đồ công nghệ khai thác chọn lọc hợp lý các vỉa mỏng dốc đứng bằng máy xúc thủy lực gàu ngược cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 01/2025)*, tr. 8-13.
70. Lê Đức Phương, (2025), "Nghiên cứu các sơ đồ công nghệ khai thác chọn lọc hợp lý các vỉa phức tạp dốc thoải bằng máy xúc thủy lực gàu ngược cho các mỏ than lộ thiên", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 02/2025)*, tr. 2-7.
71. Lê Đức Phương, (2025), "Nghiên cứu các sơ đồ công nghệ khai thác chọn lọc hợp lý các vỉa phức tạp dốc nghiêng bằng máy xúc thủy lực gàu ngược cho các mỏ than lộ thiên", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 03/2025)*, tr. 4-8.
72. Lê Đức Phương, Phí Trung Kiên (2025), "Hoàn thiện phương pháp lựa chọn biên giới khai thác lộ thiên hợp lý đối với các mỏ quặng gốc đa khoáng", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 05/2025)*, tr. 4-9.
73. Lê Đức Phương, (2025), "Các phương hướng cơ bản tận thu tài nguyên trong lòng đất khi khai thác mỏ lộ thiên", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số*

06/2025), tr. 4-6.

74. Lê Đức Phương, Tạ Ngọc Hải, Dmytron Mykhailov, (2025), "Đổi mới công nghệ vận tải với việc áp dụng hệ thống băng tải dốc cho các mỏ lộ thiên sâu của TKV", *Tuyển tập báo cáo Hội nghị khoa học kỹ thuật mỏ toàn quốc lần thứ XXIX, (2025),* tr. 348-359.
75. Lê Đức Phương, (2026), "Nghiên cứu lựa chọn phương pháp và các thông số khoan nổ mìn hợp lý cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh của TKV, *Tạp chí Công nghiệp mỏ, (số 01/2026),* tr. 14-21.
76. Lê Đức Phương, (2026), "Nghiên cứu lựa chọn chiều cao tầng hợp lý của máy xúc thủy lực gàu ngược khi công tác với gương xúc phía trên mức máy đứng", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 01/2026)*, tr. 4-7.
77. Lê Đức Phương, (2026), "Phương pháp xác định khối lượng và tổng chi phí công trình xây dựng cơ bản mỏ lộ thiên", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 02/2026)*, tr. 3-6.
78. Lê Đức Phương, (2026), "Lựa chọn loại ô tô có tải trọng và dung tích thùng phù hợp với dung tích gàu của máy xúc để vận chuyển đất đá và than cho các mỏ than lộ thiên vùng Quảng Ninh", *Bản tin Tư vấn và Công nghệ Mỏ, (số 04/2026)*, tr. 2-9.
79. Ле Дык Фыонг (2001), "Применение гидравлических экскаваторов типа обратная лопата при понижении горных работ на разрезах угольного месторождения Куангнинь - СРВ" // *Межвузовский сборник "Проблемы машино ведения и машиностроения"*. (Выпуск 23) С - П.
80. Ле Дык Фыонг (2001), "Технико-экономическое обоснование конди ционной мощности угольных пластов при разработке их открытым способом" // *Межвузовский сборник 'Проблемы машино ведения и машиностроения"*. (Выпуск 23) С - П / Холодняков Г.А., Ле Дык Фыонг.

KHEN THƯỞNG

- 1981: Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở Trung đoàn 12, Sư đoàn 431, QKI.
- 2005÷2014: Liên tục là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở Công ty CP Tư vấn Đầu tư Mỏ và Công nghiệp - Vinacomin.
- 2011: Huy hiệu 30 năm tuổi đảng.
- 2015: Chiến sỹ thi đua Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.
- 2016: Bằng khen Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.
- 2017: Chiến sỹ thi đua Bộ Công Thương.
- 2018: Là một trong 50 Đại biểu tiêu biểu của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam được báo công dâng Bác nhân 50 năm ngày Bác Hồ gặp mặt đoàn đại biểu công nhân, cán bộ Ngành Than (15/11/1968 – 15/11/2018).
- 2018: Bằng khen Bộ Công Thương.
- 2019: Chiến sỹ thi đua Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.
- 2021: Huy hiệu 40 năm tuổi đảng.
- 2026: Huy hiệu 45 năm tuổi đảng.